

Bản án số: 38/2020/HSPT
Ngày: 20 - 3 -2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Long

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Việt và ông Trần Hữu Sỹ

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thuỷ - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Thúy - Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 20 tháng 3 năm 2020 , tại Trụ sở, Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên toà phúc thẩm xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2020/HSPT ngày 07 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo Lê Văn T do có kháng cáo của bị cáo Lê Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2019/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Toà án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

Bị cáo bị kháng cáo: Lê Văn T; sinh ngày 06 tháng 9 năm 1974 tại huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn T, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp:không; trình độ văn hóa: lớp 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hồng P và bà Phạm Thị N; vợ: Lê Thị T và 03 con; con lớn nhất sinh năm 1995; nhỏ nhất sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không; tiền sự: Không; Bị cáo hiện đã chết.

Vụ án còn có bị hại anh Trần Hữu Đ nhưng không có kháng cáo, có các người làm chứng nhưng không liên quan đến kháng cáo, bản án không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 07/4/2019, sau khi uống rượu với bạn cùng thôn, Trần Hữu Đ đi bộ về nhà, khi ngang qua nhà Lê Văn T ở xóm 3, thôn T, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, nghe tiếng ồn ào trong nhà của T nên Đ đến cạnh tường nhà để nghe ngóng. Do gia đình T thấy và cho rằng Đ đứng rình rập để bắt gà nên hai bên cãi vã, xô xát, Đ lấy gậy gỗ đánh Lê Văn T1 (là con ruột T) thì bà T (vợ T) lấy cây gỗ

cất vào nhà, Đ lấy đá định ném vào nhà thì được mọi người can ngăn. Khi thấy ồn ào trước nhà mình, T ra hỏi thì Đ rút thắt lưng dài 1m, bản rộng 05cm, một đầu bằng khuy kim loại màu vàng đánh 02 cái vào người Lê Văn T đang đứng đối diện với Đ, T tránh được và giật được thắt lưng, đánh 01 cái trúng vào mắt trái của Đ làm rách rìa giác mạc mắt trái. T đi vào nhà cất giấu dây thắt lưng.

Hậu quả: Trần Hữu Đ được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam – Cu Ba Đồng Hới, sau đó chuyển đến Bệnh viện TW Huế điều trị, đến 17/5/2019 thì xuất viện.

Tại Kết luận giám định ngày 19/7/2019 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Quảng Bình, xác định: Tỷ lệ tổn thương của Trần Hữu Đ do thương tích gây nên hiện tại là 41%.

- Vật chứng vụ án: Đã thu giữ từ Lê Văn T 01 dây thắt lưng da màu đen dài 01m, rộng 05cm, một đầu khuy kim loại màu vàng.

- Trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Hữu Đ yêu cầu bồi thường chi phí các khoản với số tiền 56.709.583 đồng, Lê Văn T chưa bồi thường.

Cáo trạng số: 39/CT-VKS QN ngày 13/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình truy tố Lê Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 BLHS năm 2015.

Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2019/HSST ngày 29/11/2019 của Toà án nhân dân huyện Quảng Ninh quyết định tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự; điểm e, s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật hình sự, xử phạt: Lê Văn T 05 (năm) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày thi hành án.

2. Trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 357; Điều 584; khoản 1 Điều 586; Điều 590 của Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Lê Văn T phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Trần Hữu Đ gồm: Điều trị tại bệnh viện hữu nghị Việt Nam – Cu Ba Đồng Hới và bệnh viện Trung ương Huế số tiền 31.309.583 đồng; Chi phí tại bệnh viện hữu nghị Việt Nam – Cu Ba Đồng Hới số tiền 400.000 đồng; Tiền thuê xe vào bệnh viện Trung ương Huế và ngược lại số tiền 5.000.000 đồng; Tiền ăn 15 ngày x 100.000 đồng/ngày số tiền 1.500.000 đồng; Tiền bồi dưỡng 1.000.000 đồng; Tiền công nuôi của 02 người 400.000 đồng x 15 ngày số tiền 6.000.000 đồng; Tiền ăn người chăm sóc bệnh nhân (02 người) 200.000 đồng x 15 ngày số tiền 3.000.000 đồng; Tiền xe tái khám 2 lần: 800.000 đồng; Tiền xe ra vào Quảng Ninh đi Hà Nội số tiền 1.500.000 đồng; Tiền thuốc mua ngoài để bồi dưỡng sức khỏe: 6.000.000 đồng. Tổng số tiền phải bồi thường là 56.709.583 đồng.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự: Trả lại cho Trần Hữu Đ 01 (một) dây thắt lưng da màu đen dài

01m, bản rộng 05 cm, một đầu khuy bằng kim loại màu vàng, mặt trong có ghi chữ: 100% LEATHER 48/120 đã qua sử dụng.

Vật chứng nêu trên có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/11/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án xử: Buộc bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.0000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.835.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước. Tổng cộng án phí Lê Văn T phải chịu là 3.035.000đ (Ba triệu, không trăm ba mươi lăm nghìn đồng).

Án sơ thẩm về nghĩa vụ thi hành án, lãi suất chậm trả; tuyên quyền kháng cáo của bị cáo, người bị hại theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/12/2019 Lê Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt

Tại phiên tòa phúc thẩm

Bị cáo Lê Văn T đã chết ngày 04/02/2020 do bệnh lý theo cung cấp của Công an xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình tại Biên bản xác minh ngày 19/3/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu quan điểm:

Bị cáo đã chết trong giai đoạn xét xử phúc thẩm, các quyết định về tội danh, về trách nhiệm dân sự là có căn cứ, đúng người đúng tội và đúng pháp luật, do vậy đề nghị HĐXX căn cứ các điều 157, 359 BLHS, Đình chỉ xét xử phúc thẩm, hủy án sơ thẩm về hình sự, các quyết định khác về bồi thường thiệt hại không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, đề nghị không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa phúc thẩm, đã có cơ sở xác định bị cáo Lê Văn T có hành vi sử dụng dây thắt lưng chụp được từ Trần Hữu Đ đánh làm Đ bị thương tích ở mắt trái, hậu quả làm anh Đ bị thương tích 41% theo kết luận của cơ quan chuyên môn. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Nội dung vụ án mà Bản án sơ thẩm đã xác định hoàn toàn phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với các tài liệu, kết luận giám định và lời khai của các người làm chứng tại phiên tòa sơ thẩm. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận hành vi phạm tội của bị cáo Lê Văn T mà Bản án sơ thẩm đã xác định là có căn cứ.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn T đã chết, do vậy căn cứ vào quy định tại khoản 7 Điều 157, Điều 359 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm và hủy Bản án sơ thẩm về hình sự; hủy phần án phí sơ thẩm hình sự.

[3] Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa về Đình chỉ xét xử phúc thẩm, hủy Bản án sơ thẩm về phần hình sự là có cơ sở.

[4] Các quyết định khác của án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự, về án phí dân sự sơ thẩm, về xử lý vật chứng không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 7 Điều 157, Điều 359 của Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 12/2020/TLPT-HS ngày 07 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo Lê Văn T phạm tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự

2. Hủy phần hình sự đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2019/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình do bị cáo Lê Văn T đã chết, các quyết định về hình phạt, về án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Lê Văn T không có hiệu lực pháp luật kể từ ngày đình chỉ xét xử phúc thẩm.

Bị cáo Lê Văn T không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng, về trách nhiệm dân sự và án phí dân sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 20 tháng 3 năm 2020).

Nơi nhận:

- Theo khoản 2 Điều 262 Bộ luật TTHS;
- Phòng PV27-CAQB;
- Vụ GDKT1 TANDTC;
- Sở Tư pháp QB;
- Lưu Hồ sơ vụ án;
- Lưu AV, lưu VP TAQB.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Đức Long